

Bản án số: 50/2025/HS-ST
Ngày 29-9- 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ý Tường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Doãn Thị Vệ

Bà Phan Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Phó Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh ngày 27/12/1984 tại thị trấn H C, huyện B X, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố T L, thị trấn H C, huyện B X, tỉnh Vĩnh Phúc nay là Tổ dân phố T L, xã B N, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Nguyễn Thị N và 02 con (lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân bị cáo:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm (HSST) số 30/2006/HSST ngày 14/4/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Phú Thọ), căn cứ Khoản 1 Điều 138, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Văn H 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, (phạm tội ngày 05/01/2006, tài sản chiếm đoạt trị giá là 4.000.000 đồng). Bồi thường dân sự: Không. Án phí HSST: 50.000 đồng.

+ Tại Bản án HSST số 16/2006/HSST ngày 26/4/2006 của TAND huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là TAND Khu vực 8 - Phú Thọ), căn cứ Khoản 1 Điều

138, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Văn H 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, (phạm tội ngày 03/9/2003 và tháng 01/2004, tài sản chiếm đoạt có tổng trị giá là 17.500.000 đồng). Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn H phải liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Huy Thăng-sinh năm 1963 ở thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã Xuân Lãng, tỉnh Phú Thọ) số tiền 8.000.000 đồng, bồi thường cho ông Nguyễn Văn Hùng-sinh năm 1963 ở thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã Xuân Lãng, tỉnh Phú Thọ) số tiền 9.500.000 đồng, kỷ phần của H là 8.750.000 đồng. Án phí HSST: 50.000 đồng; Án phí DS/HS 438.000 đồng.

Ngày 07/8/2006 TAND huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là TAND Khu vực 8) ra Quyết định số 03, tổng hợp hình phạt của hai bản án đã có hiệu lực pháp luật là: Bản án số 30/HSST ngày 14/4/2006 của TAND thị xã Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là TAND khu vực 9 - Phú Thọ) và của Bản án số 16/HSST ngày 26/4/2006 bị TAND huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là TAND khu vực 9 - Phú Thọ), buộc Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt của 02 bản án là 27 tháng tù. H đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/01/2008, đã chấp hành xong án phí của cả 2 bản án vào tháng 12/2006.

Về bồi thường dân sự: ông Nguyễn Huy Thăng và ông Nguyễn Văn Hùng không có đơn yêu cầu thi hành án đến Chi cục thi hành án huyện Bình Xuyên. Ngày 30/7/2025, Cơ quan điều tra đã làm việc với ông Hùng, ông Thăng. Cả hai ông đều xác định Nguyễn Văn H đã bồi thường đầy đủ cho hai ông, do thời gian đã lâu nên không nhớ được thời gian cụ thể. Như vậy, Nguyễn Văn H đã chấp hành xong phần nghĩa vụ bồi thường (đã được xóa án tích).

+ Tại Quyết định số 48 ngày 15/5/2012 Công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ) xử phạt Nguyễn Văn H 1.500.000 đồng về hành vi: “Đánh bạc”. H đã nộp phạt ngày 16/5/2012 (đã được xóa).

+ Tại Quyết định số 0536 ngày 15/5/2013 Công an phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ) xử phạt 2.250.000 đồng về hành vi “Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy”. H đã nộp phạt ngày 15/5/2013 (đã được xóa).

+ Tại Bản án HSST số 91/HSST ngày 23/7/2014 của TAND thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là TAND Khu vực 9 - Phú Thọ) căn cứ Khoản 1 Điều 194, Khoản 1 Điều 230, Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điểm a Khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt Nguyễn Văn H 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép V khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt buộc H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 04 năm 03 tháng tù. Án phí: 200.000 đồng. Nguyễn Văn H chấp

hành xong hình phạt tù ngày 18/5/2017. Chấp hành xong án phí tháng 9/2014 (đã được xóa án tích).

+ Tại Bản án HSST số 22/HS-ST ngày 21/4/2020 của TAND huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là TAND khu vực 8 - Phú Thọ) căn cứ Khoản 1 Điều 321, Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 xử phạt Nguyễn Văn H 11 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng. Án phí HSST 200.000 đồng. H chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/3/2021. Chấp hành xong phạt bổ sung và án phí ngày 22/6/2020 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2025 đến nay (có mặt).

2. Nguyễn Văn V, sinh ngày 12/01/1999 tại thị trấn G K, huyện B X, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố T M, thị trấn G K, huyện B X, tỉnh Vĩnh Phúc nay là Tổ dân phố T M, xã B X, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định và bà Nguyễn Thị H1 (đã chết); Vợ: Lò Thị H2; Con: 01 con; Tiền án: 01 tiền án. Tại bản án HSST số 150/HS-ST ngày 08/12/2022 của TAND huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là TAND khu vực 8 - Phú Thọ) căn cứ Khoản 1 Điều 145, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS năm 2015 xử phạt Nguyễn Văn V 01 năm 03 tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, án phí phải chịu 200.000 đồng; bồi thường: Không. V chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2023, nộp án phí ngày 22/3/2023 (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không. Quá trình hoạt động: bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự từ tháng 02 năm 2017 đến tháng 01 năm 2019 thì xuất ngũ về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2025 đến nay (có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1990;

Địa chỉ: TDP Đ H, thị trấn B H, huyện B X, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là TDP Đ H, xã B T, tỉnh Phú Thọ) (vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn V P, xã T K, huyện B X, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là thôn V P, xã B X, tỉnh Phú Thọ) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn H-sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú (HKTT) Tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh

Phúc (nay là xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ) là người nghiện và sử dụng trái phép ma túy từ năm 2009 đến nay.

Khoảng 17 giờ ngày 11/4/2025, H đi chơi và mang theo 02 gói ma túy, gồm 01 gói nilon chứa ma túy “đá” (Methamphetamine), 01 túi nilon chứa 08 viên ma túy “ngựa” (Methamphetamine) và 01 cóong thủy tinh, các ống hút nhựa để sử dụng khi có nhu cầu. Khi đi đến thôn Vĩnh Phượng, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay xã Bình Xuyên, tỉnh Phú Thọ), gần nhà nghỉ Bình Dân do chị Nguyễn Thị O- sinh năm 1983, HKTT: xã T K, huyện B X, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã Bình Xuyên, tỉnh Phú Thọ) làm chủ thì gặp bạn là Nguyễn Văn V- sinh năm 1999, HKTT: tổ dân phố T M, thị trấn G K, huyện B X, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã B X, tỉnh Phú Thọ), V rủ H lên phòng nghỉ 203 của nhà nghỉ Bình Dân (do V thuê để ở từ trước), H đồng ý, rồi cả hai đi lên phòng 203 của V ngồi chơi.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, V đi lên phòng nghỉ 402 của nhà nghỉ Bình Dân chơi cùng bạn là Nguyễn Văn T1-sinh năm 1990, HKTT: tổ dân phố Đ H, thị trấn B H, huyện B X, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã B T, tỉnh Phú Thọ). Lúc này trong phòng 203 chỉ còn một mình H, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy “đá” và ma túy “ngựa”, nên H lấy 01 chai nhựa (chai đựng nước) cao khoảng 20cm màu trắng trong suốt, có nắp màu vàng có sẵn trong phòng của V, rồi đục 02 lỗ nhỏ trên nắp chai, 01 lỗ gắn ống hút bằng nhựa, 01 lỗ gắn 01 cóong thủy tinh, phần thân chai nhựa H đục thủng 01 lỗ, gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh để chế bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, H ngồi ở trên giường và lấy 01 gói ma túy “đá” + 02 viên ma túy “ngựa” mang theo cho vào trong cóong, rồi dùng bật lửa ga đốt nóng cóong làm chảy ma túy “đá” và “ngựa” sau đó sử dụng bằng hình thức hít ma túy vào cơ thể.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T1 rủ V đi xuống phòng nghỉ của V chơi, thì V đồng ý, rồi cả hai đi xuống phòng nghỉ 203, khi vào trong phòng V thấy H đang sử dụng ma túy trong phòng nghỉ của mình nhưng không ngăn cản, mà đồng ý cho H sử dụng ma túy. Lúc này, H rủ V và T1 sử dụng ma túy nên nói “*ngồi mà giật đi*” thì V và T1 đồng ý. Sau đó, T1, V, H cùng nhau sử dụng ma túy “đá” và “ngựa” đến khoảng 20 giờ cùng ngày, thì sử dụng hết số ma túy có ở trong cóong. Sau khi đã thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy thì H, V và T1 nằm ở trong phòng nghỉ ngơi. Đến khoảng 15 giờ ngày 12/4/2025, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Công an tỉnh Phú Thọ) phối hợp với Công an xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Công an xã Bình Xuyên, tỉnh Phú Thọ) kiểm tra hành chính đối với nhà nghỉ Bình Dân, phát hiện Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn V và Nguyễn Văn T1 có hành sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng nghỉ 203 vào ngày 11/4/2025. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở Công an làm việc.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra thu giữ trên mặt bàn trong phòng nghỉ 203 của nhà nghỉ Bình Dân các vật chứng, gồm: 01 (một) túi nilon bên trong có chứa 06 viên nén màu đỏ, H khai nhận là ma túy ngựa của mình cất để sử dụng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1; 01 (một) túi nilon bên trong có bám dính chất màu trắng đỏ được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A2; 01 chai nhựa nắp màu vàng, nắp chai có đục thủng 02 lỗ trong đó 01 lỗ gắn coóng thủy tinh coóng đã bị vỡ phần bầu coóng, 01 lỗ gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng, phần thân chai được đục thủng và gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh được niêm phong trong một hộp giấy ký hiệu A3; 01 (một) bật lửa ga đã qua sử dụng.

Ngày 12/3/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh phúc (nay là Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ) ra quyết định số: 678/QĐ-CSMT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Công an tỉnh Phú Thọ) giám định chất ma túy có trong các mẫu ký hiệu A1, A2, A3.

Ngày 20/4/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Công an tỉnh Phú Thọ) có Kết luận giám định chất ma túy số: 970/KLGD- KTHS, kết luận:

- 06 (sáu) viên nén màu đỏ của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,5783g (Không thấy năm bảy tám ba gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine.

- 01 (một) túi nilon màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định có bám dính chất ma túy, loại Methamphetamine.

- 01 (một) chai nhựa, 01 (một) đoạn ống hút màu xanh, 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng và 01 đoạn coóng thủy tinh có trong mẫu ký hiệu A3 gửi giám định đều có bám dính chất ma túy, loại Methamphetamine.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng còn lại sau giám định, gồm: A1 = 0,5510 gam; A2 = 01 túi nilon; A3 = 01 chai nhựa + 02 ống hút + 01 coóng thủy tinh và toàn bộ bao gói của mẫu A1, A2 được niêm phong chung trong 01 hộp giấy “MẪU TRẢ 799”.

Ngày 12/4/2025, Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Công an tỉnh Phú Thọ) tiến hành thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T1 và trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Công an tỉnh Phú Thọ) giám định tìm chất ma túy có trong nước tiểu. Tại các kết luận giám định số 971, 973, 975 cùng ngày 20/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Công an tỉnh Phú Thọ), kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T1 đều tìm thấy chất ma túy Methamphetamine. Hoàn trả: Không (do mẫu đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 29/CT-VKSKV8 ngày 11/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn V về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ đề nghị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù đến 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là từ 11 (mười một) năm 03 (ba) tháng tù đến 12 (mười hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/4/2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/4/2025.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn trả còn lại sau giám định là A1 = 0,5110 gam; A2 = 01 túi nilon; A3 = 01 (một) chai nhựa + 02 (hai) ống hút + 01 (một) công cụ thủy tinh và toàn bộ bao gói của mẫu A1, A2 được niêm phong chung trong một hộp giấy “Mẫu trả 799” và 01 bật lửa ga. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc nay là cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 19 giờ ngày 11/4/2025, tại phòng nghỉ 203 của nhà nghỉ Bình Dân ở thôn Vĩnh Phương, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã Bình Xuyên, tỉnh Phú Thọ), do Nguyễn Văn V-sinh năm 1999, HKTT: tổ dân phố Trại Mới, thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã Bình Xuyên, tỉnh Phú Thọ) thuê để ở từ trước, Nguyễn Văn V đã có hành vi cung cấp địa điểm, Nguyễn Văn H-sinh năm 1984, HKTT: Tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ) chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, cung cấp ma túy để H, V cùng Nguyễn Văn T1-sinh năm 1990, HKTT: tổ dân phố Đê Hén, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã Bình Tuyền, tỉnh Phú Thọ) sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng nghỉ đến khoảng 15 giờ ngày 12/4/2025 thì bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc (nay là cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ) phát hiện, lập biên bản sự việc, thu giữ toàn bộ vật chứng. Ngoài ra, Nguyễn Văn H còn có hành vi tàng trữ 06 viên nén ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,5783gam (Không phải năm bảy tám ba gam), mục đích để sử dụng riêng cho bản thân H.

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn V đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

“ 1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

... b) Đối với 02 người trở lên;...”

Hành vi Nguyễn Văn H tàng trữ 06 viên nén ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,5783gam đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy

định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 18 Điều 1 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự trong đó có khoản 1 Điều 249 quy định khung hình phạt tù của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” từ 03 năm đến 05 năm, như vậy là nặng hơn so với Bộ luật hình sự 2015. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự thì phải truy tố, xét xử Nguyễn Văn H theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 để đảm bảo có lợi cho người phạm tội.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) ... Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức được tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H và bị cáo V đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn V tham gia nghĩa vụ quân sự từ tháng 02 năm 2017 đến tháng 01 năm 2019 hoàn thành nghĩa vụ quân sự, xuất ngũ về địa phương nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: ngày 08/12/2022, bị cáo Nguyễn Văn V bị Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này là “tái phạm” nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo H là người có nhân thân xấu, ngày 14/4/2006, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 26/4/2006, bị cáo H bị Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài

sản”, ngày 23/7/2014, bị cáo H bị Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép V khí quân dụng”, ngày 21/4/2020, bị cáo H bị Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 11 tháng tù về tội “Đánh bạc” hiện đã được xóa án tích. Các bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Về đồng phạm: Trong vụ án này, Nguyễn Văn H là người khởi sướng, cung cấp ma túy, chuẩn bị công cụ phạm tội, Nguyễn Văn V là người cung cấp địa điểm phạm tội nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà mình đã gây ra theo quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự.

[4]. Đối với Nguyễn Văn T1 là người sử dụng ma túy, quá trình điều tra xác định T1 không bàn bạc, không góp tiền, không tham gia chuẩn bị công cụ, phương tiện, ma túy cũng như địa điểm để tổ chức sử dụng ma túy, nên không đồng phạm với các bị can về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 04/8/2025, Cơ quan điều tra có Văn bản số 496 đề nghị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Văn T1.

Đối với chị Nguyễn Thị O là chủ nhà nghỉ Bình Dân, quá trình điều tra xác định chị O không biết các đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng nghỉ 203, không tham gia giúp sức cho các đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không đồng phạm với các đối tượng về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, trong hoạt động kinh doanh có để xảy ra việc các đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại cơ sở của mình nên ngày 04/8/2025, Cơ quan điều tra có Văn bản số 496 đề nghị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với người bán ma túy cho H, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh nhưng không xác định được danh tính, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự quy định : *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”* và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”*, các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản, vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với các mẫu cơ quan giám định hoàn trả sau giám định, gồm: A1 = 0,5110 gam; A2 = 01 túi nilon; A3 = 01 (một) chai nhựa + 02 (hai) ống hút + 01 (một) công thuỷ tinh và toàn bộ bao gói của mẫu A1, A2 được niêm phong chung trong một hộp giấy “Mẫu trả 799” và 01 bật lửa ga là vật Nhà nước cấm lưu hành và là dụng cụ sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung của hai tội danh buộc bị cáo phải chấp hành là 11 (mười một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/4/2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/4/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn trả còn lại sau giám định gồm A1 = 0,5110 gam; A2 = 01 túi nilon; A3 = 01 (một) chai nhựa + 02 (hai) ống hút + 01 (một) công thuỷ tinh và toàn bộ bao gói của mẫu A1, A2 được niêm phong chung trong một hộp giấy “Mẫu trả 799” và 01 bật lửa ga.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 9 năm 2025 giữa Công an tỉnh Phú Thọ và Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 – Phú Thọ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THAHS và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Ủy ban nhân dân xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ;
- Ủy ban nhân dân xã Bình Xuyên, tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, bộ phận theo dõi THAHS, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ý Tường